

외국인등록 서류 안내

수수료	50,000원	*개인 사유로 취소 시 수수료 5,000원 발생
소요기간	접수일로부터 12주 가량	*심사 완료 전까지 출국 금지 *외국인등록 정상접수 되었다면, 입국 후 90일이 지나도 문제없음
준비서류	외국인등록신청서 + 여권용 사진	*정확한 이메일 주소를 기입 (이메일 오기입, 미확인 등으로 인한 문제 발생 시 수수료 환불 불가) * 얼굴사진 제출기준을 만족 하는 최근 6개월 이내 촬영한 사진 부착 (*주1)
	여권 인적면 복사본	*하단 코드가 온전히 확인되어야 함
	사증발급확인서	*가장 최근에 발급 받은 한국 비자
	재학증명서	* 대한민국에 입국한 이후 발행한 서류일 것
	체류지 입증서류	* 부동산의 정확한 주소, 임대인, 임차인의 정보와 서명, 거주기간이 모두 확인 되어야 함 *거주기간 최소 2달 이상이어야 하며 등록심사 중 거주지를 변경하지 않아야 함 * 체류지 유형별 준비해야할 입증서류가 다르니 (*주2)를 참고

※(**주1**)**얼굴사진 제출 기준** : ①3.5*4.5 사이즈, 흰 배경, 정수리-턱 길이 2.5~3.5cm ②양쪽 눈썹과 귀가 확실히 드러날 것 ③이미지 보정 금지 ④저화질, 흐린 사진 금지 ⑤정면응시, 웃거나 입 벌림 금지 ⑥후드티셔츠, 모자, 스카프 착용 금지. 목선이 확실히 드러날 것 ⑦동공이 확실히 확인되어야 함. 적목현상, 눈동자 가림, 컬러렌즈 금지

과거에 **외국인등록증 발급 시 사용한 사진은 다시 사용할 수 없습니다.** 출입국 규정에 따라 **최근 6개월 이내 촬영한 사진**을 제출해야 합니다. 동일한 사진 제출 시 새로 찍은 사진을 반드시 다시 제출해야 하며, 이 경우 등록증 발급이 2주 이상 지연됩니다.

※체류지 유형별 입증서류 안내

체류지 유형	입증서류	체크사항
학교기숙사	①기숙사 거주확인서	▶학교장 또는 기숙사장의 도장 필수
본인명의 부동산 (계약서에 본인이름 O)	①부동산 임대차계약서 복사본	▶정확한 주소, 임대인·임차인의 정보와 서명, 거주기간이 모두 확인되어야 함
타인명의 부동산 (계약서에 본인이름 X) 예시: 친구 집, 부모님 집, AirBnB 등	①거주숙소제공확인서 ②숙소제공자의 신분증 앞·뒷면 복사본 ③숙소제공자의 명의로 된 부동산 임대차 계약서 복사본	▶거주숙소제공확인서 상 거주시작일 필수 ▶숙소제공자 등록증의 주소=거주숙소제공확인서의 주소→ ③번 서류 생략 ▶숙소제공자 등록증의 주소≠거주숙소제공확인서의 주소→ ③번 서류 필수
사업자등록증이 있는 숙박업체 예시: 고시원, 고시텔, AirBnB, 게스트하우스 등	①'거주숙소제공확인서' 또는 '입실원서' ②숙박업체의 사업자등록증 (주소지 확인용) ③월세 영수증 (거주기간 확인용),	▶'거주숙소제공확인서'의 주소가 사업자등록증의 주소와 동일해야함 ▶입실원서 제출 시 최초입실일이 확인되어야 함 ▶'영수증' 대신 '계좌이체내역(캡처본)', AirBnB의 경우 Order page 제출 가능

Foreign Resident Registration

Application fees	KRW 50,000	*Cancellation fees for personal reasons: KRW 5,000
Time Required	12 weeks from the submission date	*Do not leave Korea until ARC is issued *Don't need to worry even if it's over 90 days from entering Korea in the case of your foreigner registration application has been petitioned
Required Documents	Application Form + ID Photo	* Double check your e-mail address. All notices to be given by email, (No refund for all the issues caused by costumers' negligence *Photo taken within last 6months should meet the standard requirement (Refer to *mark below)
	Copy of your passport	*Information page, code below should be clearly shown.
	Visa Grant Notice	*Most recently issued Korean visa on your passport
	Certificate of Enrollment	*Document should be issued after you arrive in Korea
	Proof of Residence	* Must include : the exact address of your residence, personal information, signature of both the tenant and the landlord, and duration of your stay *Residence period on a contract should be 60 days or more. Do not move to other place while issuing ARC (Refer to *mark below for details)

※**Photo Standard Requirements** : ①**ONLY 3.5*4.5 size, White background, Crown of head-Chin 2.5~3.5cm** ②Both of eyebrows and ears should be exposed clearly ③**NO Edited Photo** ④**NO Low resolution, No Blurry photo** ⑤Face should be oriented forward, **NO smile**, Do not open your mouth ⑥Do not wear **HOODY, CAP, SCARF, Turtleneck**. Your neck line should be exposed clearly ⑦**NO red eyes, NO color lenses**

※**The photo you submitted to issue ARC before, CANNOT BE ACCEPTED.** Under the Immigration Office regulations, you must submit a photo taken within last 6 months. If you submit the photo submitted before, the Immigration Office can request a new one and your ARC issuing process will be delayed at least two weeks.

※Categories for Proof of Residence

Type of Accommodation	Proof Documents	Checklist
Dormitory	① Confirmation of Dormitory Residence	▶Seal of the university president or dean of the dorm
Residence under your name (with your name on the contract)	① Copy of lease or rent contract	▶Must include the exact address of your residence, personal information and signature of both the tenant and the landlord, and the duration of your stay
Residence under other's name (your name not on the contract) Ex)friend's house, parent's house, AirBnB etc.	① Confirmation of Residence/Accommodation ② Copy of the provider's ID card, need both sides(back & front) copied ③ Copy of lease contract under the provider's name	▶Must include the starting day of your residence period ▶Address on the provider's ID card = Address on the Confirmation of Residence/Accommodation → document ③ unnecessary ▶Otherwise, must submit document ③
Accommodations with Business license Ex)Gosiwon, Gositel, AirBnB, Guesthouse, etc.	① Confirmation of Residence/Accommodation or the accommodation's own contract form ② Business license (to check the address) ③ Receipt for current month's rent payment (to check your residence period).	▶Address on the Confirmation of Residence/Accommodation = Address on the business license of the place ▶Must include the starting day of your residence period ▶Receipt can be replaced by proof of transfer history, order page for AirBnB

办外国人登录证时所需的文件

手续费	50,000韩币	*因个人原因取消时要扣5,000韩币手续费
所需时间	从申请日起12周	*在领取登录证之前禁止出境 *外国人登入的必须申请期间是 <u>入境后90天之内</u> （期间内正常申请的话，签证到期日过去也没问题！）
准备材料	申请书 + 证件照	*必须填写好电子邮件(以后用电子邮件联系),韩国手机号码 * <u>最近6个月内拍摄的白色背景, 正面照片(请参见下※表示)</u>
	护照复印件	*下面的code要显示清楚
	签证签发确认书	*最近签发的韩国签证面
	在学证明书	* 韩国入境以后发行的材料。
	居留地证明	*请正确填写具体的地址，出租人、承租人的信息和签字，居留期间。 *为了避免在ARC发行程序进行，合同上的居留期限至少应为60天。 * <u>根据情况所需的文件，请参见下文。</u>

※**提交照片的条件** ①照片大小 3.5X4.5, 脸部长度(头顶到下巴) 2.5~3.5cm/ 白色背景。②一定露出两个耳朵和眉毛（请把头发扎起来）③禁止修改照片,低像素,模糊的照片④正面凝视（禁止笑脸、张嘴）⑤脖子部分要露出来(不要穿带帽T恤，蒙头巾)⑥眼睛要看得清楚（限制佩戴眼镜、彩色隐形眼镜，红眼现象x）

※出入境法律上，必须提交最近6个月以内拍摄的白色背景，2寸照片。

过去办过外国人登录证时已使用的照片不能再使用。如果提交相同照片时，必须重新提交新照片，登录证的发办将比预期推迟2周以上。

※按居留地准备的文件

居留地	证明材料	确认事项
学校宿舍	①学校宿舍居住证	▶必要校长或宿舍长的印章
本人名字的房地产合同 (合同上写着本人的名字)	①房地产合同复印件	▶必须确认正确的地址，出租人，承租人的信息和签字，居住期间
他人名字的房地产合同 (合同上没写着本人的名字) 例示：朋友家，父母家	①居住宿舍提供确认书 ②住址提供者的身份证前，后面复印件 ③以住址提供者的名义签订的房地产合同	▶居住宿舍提供确认书必须填写开始居住的日期 ▶住址提供者的身份证后面的地址=居住宿舍提供确认书上的地址 → 省略③号文件 ▶住址提供者的身份证后面的地址≠居住宿舍提供确认书上的地址 → 提交③号文件
具有营业执照的住宿设施 例示：考试院，AirBnB，旅馆等	①居住宿舍提供确认书或入室证 ②营业执照（为了确认地址） ③住宿付款收据或发票（为了确认居住期间）	▶居住宿舍提供确认书上的地址=营业执照上的地址 ▶必须填写开始居住的日期 ▶收据以外可以提交银行转账明细

Hướng dẫn hồ sơ Đăng ký thẻ người nước ngoài

Phí đăng ký	50,000 won	* Phí hủy đăng ký vì lý do cá nhân: 5,000 won
Thời gian xét duyệt	12 tuần kể từ ngày nộp đơn đăng ký	* Tuyệt đối không rời khỏi Hàn Quốc cho đến khi thẻ người nước ngoài được cấp * Trường hợp hồ sơ đăng ký thẻ người nước ngoài đã được tiếp nhận thành công thì sẽ không có vấn đề gì ngay cả khi đã hơn 90 ngày kể từ khi nhập cảnh vào Hàn Quốc
Hồ sơ cần chuẩn bị	Đơn đăng ký + Ảnh chân dung	* Viết chính xác địa chỉ email (Không hoàn trả lại lệ phí đăng ký do viết sai hoặc không chính xác) * Nộp kèm ảnh chân dung chụp trong vòng 6 tháng trở lại và đảm bảo tiêu chuẩn (* Tham khảo Chú ý 1)
	Bản sao hộ chiếu	* Phải phô tô đầy đủ dãy số ở cạnh lề của hộ chiếu
	Thông báo cấp visa	* Visa Hàn Quốc được cấp gần đây nhất
	Giấy chứng nhận đang theo học	* Phải là giấy tờ được cấp sau khi nhập cảnh vào Hàn Quốc
	Chứng từ chứng minh cư trú	* Phải bao gồm chính xác địa chỉ của chỗ ở; thông tin và họ tên người cho thuê, người thuê; thời gian cư trú * Thời gian cư trú theo hợp đồng tối thiểu phải trên 2 tháng và không được thay đổi chỗ ở trong thời gian thẩm tra cấp thẻ người nước ngoài * Tùy theo từng loại hình cư trú mà chứng từ chứng minh cư trú sẽ khác nhau (* Tham khảo Chú ý 2)

* **Chú ý 1: Yêu cầu đối với ảnh chân dung:** ① **Kích thước 3,5x4,5 cm, nền trắng, từ đỉnh đầu đến cằm khoảng 2,5~3,5 cm.**
② Chụp rõ thấy lông mày và hai tai. ③ Nghiêm cấm chỉnh sửa ảnh. ④ Không nhận ảnh mờ, chất lượng kém. ⑤ Mặt hướng về phía trước, không cười hay mở miệng. ⑥ Không mặc áo có mũ, không đội nón, không quần khăn quàng cổ, để lộ cổ. ⑦ Nghiêm cấm hóa trang, che mắt, không dùng kính áp tròng màu.

Không nhân ảnh đã dùng khi đăng ký thẻ người nước ngoài trước đó. Theo Quy định của Cục xuất nhập cảnh, phải nộp ảnh chụp trong vòng 6 tháng trở lại. Nếu nộp ảnh đã nộp trước đây sẽ phải nộp ảnh mới để phát hành thẻ người nước ngoài, khi đó sẽ bị trì hoãn ít nhất 2 tuần.

* **Chú ý 2: Các chứng từ cư trú theo từng loại hình cư trú**

Loại hình cư trú	Giấy tờ cần chuẩn bị	Những điểm cần kiểm tra
Ký túc xá	① Giấy xác nhận ký túc xá (기숙사 거주확인서)	- Con dấu của Hiệu trưởng trường hoặc Trưởng Ban quản lý ký túc xá
Thuê nhà (Đứng tên trong hợp đồng)	② Bản sao hợp đồng thuê (부동산 임대차계약서 복사본)	- Phải bao gồm chính xác địa chỉ của chỗ ở; thông tin và họ tên người cho thuê, người thuê; thời gian cư trú
Ở cùng nhà người khác (Hợp đồng nhà đứng tên người khác) Ví dụ: Nhà bạn bè, nhà bố mẹ, AirBnB, v.v.	① Giấy xác nhận cung cấp chỗ ở (거주속소제공확인서) ② Bản sao căn cước <u>mặt trước, sau</u> của người cung cấp chỗ ở ③ Bản sao hợp đồng thuê nhà do người cung cấp chỗ ở đứng tên	- Trên giấy xác nhận cung cấp nơi ở phải ghi ngày bắt đầu cư trú - Trường hợp địa chỉ trên căn cước của người cung cấp chỗ ở = địa chỉ trên giấy xác nhận cung cấp nơi ở => không cần giấy tờ số ③ - Trường hợp địa chỉ trên căn cước của người cung cấp chỗ ở ≠ địa chỉ trên giấy xác nhận cung cấp nơi ở => phải nộp giấy tờ số ③
Cơ sở kinh doanh nhà trọ có giấy phép kinh doanh Ví dụ: Gosiwon, Kositel, AirBnB, Guesthouse	' Giấy xác nhận cung cấp chỗ ở ' (거주속소제공확인서) hoặc ' Giấy thuê phòng ' (임실원서) ② Giấy phép kinh doanh của cơ sở kinh doanh nhà trọ (사업자등록증) (Loại dùng để xác nhận địa chỉ) ③ Biên lai đóng tiền thuê (월세영수증) (Loại dùng để xác nhận thời gian cư trú)	- Địa chỉ của giấy xác nhận cung cấp chỗ ở phải giống với địa chỉ trên giấy phép kinh doanh - Khi nộp giấy thuê phòng phải thể hiện rõ ngày vào ở gần nhất - Có thể nộp nội dung chuyển khoản thay toán (bản chụp màn hình) thay cho biên lai đóng tiền, trường hợp AirBnB có thể nộp Order page